

Số: /QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình
và một phần trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của
Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành
chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-
CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một
cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của
cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính
phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai
đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm
2025, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ
thướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung
cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022;*

Căn cứ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Hậu Giang về xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 26/TTr-STTTT ngày 28 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục **237** dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (*trong đó: 174 dịch vụ công áp dụng tại cấp tỉnh, 52 dịch vụ công áp dụng tại cấp huyện và 11 dịch vụ công áp dụng tại cấp xã*) và Danh mục **1.488** dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (*trong đó: 1.198 dịch vụ công áp dụng tại cấp tỉnh, 181 dịch vụ công áp dụng tại cấp huyện và 109 dịch vụ công áp dụng tại cấp xã*)

(Đính kèm Phụ lục I và Phụ lục II)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện cung cấp các dịch vụ công theo Danh mục được phê duyệt tại Điều 1 trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hậu Giang.

b) Quản trị, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hậu Giang, đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn, an ninh thông tin theo quy định.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền để đơn giản hóa thành phần hồ sơ, quy trình, rút ngắn thời gian thực hiện trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

b) Giám sát, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc công khai thủ tục hành chính và việc sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hậu Giang theo đúng quy định.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục thực hiện đơn giản hóa, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần được phê duyệt tại Điều 1 trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hậu Giang.

b) Chỉ đạo công chức, viên chức sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hậu Giang trong xử lý hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo hiệu quả, chất lượng, đúng thời gian theo quy định; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình xử lý hồ sơ của cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời phát hiện, giải quyết các vướng mắc phát sinh, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 1822/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh sách dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 trên cổng dịch vụ công tỉnh Hậu Giang.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

CHỦ TỊCH

Đồng Văn Thanh

PHỤ LỤC I

DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẬU GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

STT	Tên thủ tục
A	CẤP TỈNH (174 dịch vụ công)
I. Sở Giáo dục và Đào tạo (12 dịch vụ công)	
1	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông
2	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục
3	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục
4	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục
5	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia
6	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia
7	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia
8	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên
9	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học
10	Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông
11	Phúc khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông
12	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc
II. Sở Nội vụ (09 dịch vụ công)	
1	Thủ tục thi nâng ngạch công chức
2	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức

STT	Tên thủ tục
3	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh
4	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
5	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
6	Thủ tục thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành
7	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh
8	Thủ tục thẩm định đề án vị trí việc làm
9	Thủ tục thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm
III. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (11 dịch vụ công)	
1	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích
2	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke
3	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke
4	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn
5	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế
6	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa
7	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa
8	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch
9	Công nhận khu du lịch cấp tỉnh
10	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
11	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1-3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch)
IV. Sở Khoa học và Công nghệ (02 dịch vụ công)	
1	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (<i>sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</i>)
2	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (<i>sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế</i>)
V. Sở Tài nguyên và Môi trường (11 dịch vụ công)	
1	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01/7/2004

STT	Tên thủ tục
2	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao
3	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao
4	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao
5	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
6	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.
7	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận
8	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường
9	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ.
10	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp
11	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành
VI. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (13 dịch vụ công)	
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón
3	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón

STT	Tên thủ tục
4	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật
5	Thủ tục Xác nhận bảng kê lâm sản
6	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II, III CITES
7	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y
8	Cấp, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y
9	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành (áp dụng cho việc tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm thuộc lĩnh vực: chăn nuôi, thú y - thủy sản)
10	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng
11	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trường hợp Giấy chứng nhận ATTP vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP).
12	Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)
13	Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
VII. Sở Giao thông vận tải (23 dịch vụ công)	
1	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.
2	Cấp Giấy phép xe tập lái
3	Cấp lại Giấy phép xe tập lái
4	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng đăng ký lần đầu

STT	Tên thủ tục
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.
7	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa
8	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
9	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
10	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
11	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
12	Công bố hoạt động bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
13	Xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa.
14	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp
15	Cấp lại Giấy phép lái xe
16	Đăng ký khai thác tuyến
17	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
18	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, tước quyền sử dụng.
19	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, hư hỏng.
20	Cấp phù hiệu xe hoạt động kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe Công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo rơ moóc hoặc sơ mi moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)
21	Cấp lại phù hiệu xe hoạt động kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe Công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo rơ moóc hoặc sơ mi moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)
22	Gia hạn hoạt động bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

STT	Tên thủ tục
23	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
VIII. Sở Xây dựng (22 dịch vụ công)	
1	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng hoặc cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn)
2	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản
3	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.
4	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.
5	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).
6	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).
7	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).
8	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III.
9	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.
10	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.
11	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng).
12	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.
13	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.
14	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)
15	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III.

STT	Tên thủ tục
16	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.
17	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành).
18	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.
19	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc
20	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc.
21	Thủ tục công nhận chủ đầu tư tư án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)
22	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh
IX. Sở Tư pháp (03 dịch vụ công)	
1	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên
2	Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam
3	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
X. Sở Tài chính (02 dịch vụ công)	
1	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
2	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công.
XI. Sở Lao động Thương binh và Xã hội (06 dịch vụ công)	
1	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp
2	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
3	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài.

STT	Tên thủ tục
4	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
5	Đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp
6	Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động
XII. Sở Y tế (21 dịch vụ công)	
1	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ
3	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa Điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)
5	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
6	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền Sở Y tế
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
10	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)
11	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền Sở Y tế

STT	Tên thủ tục
12	Cấp lại Giấy chứng nhận là Lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
13	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
14	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)
15	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước
16	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
17	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II
18	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B,C, D
19	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP).
20	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.
21	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
XIII. Ban Quản lý các khu công nghiệp (04 dịch vụ công)	
1	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
2	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
3	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý
4	Gia hạn Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
XIV. Sở Thông tin và Truyền thông (02 dịch vụ công)	
1	Cấp giấy phép xuất bản bản tin

STT	Tên thủ tục
2	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh
XV. Sở Công thương (05 dịch vụ công)	
1	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
2	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
3	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
4	Thông báo hoạt động khuyến mại
5	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại
XVI. Sở Kế hoạch và Đầu tư (24 dịch vụ công)	
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác
3	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp
4	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
5	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại
6	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
7	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
8	Đăng ký thành lập công ty cổ phần
9	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên

STT	Tên thủ tục
10	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên
11	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân
12	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính
13	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương
14	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
15	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
16	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần
17	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
18	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
19	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân
20	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
21	Giải thể doanh nghiệp
22	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp
23	Giải thể công ty TNHH một thành viên
24	Thông báo lập địa điểm kinh doanh

STT	Tên thủ tục
XVII. Văn phòng UBND tỉnh (04 dịch vụ công)	
1	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ.
2	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ.
3	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ.
4	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ.
B	CẤP HUYỆN (52 Dịch vụ công)
I. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (05 Dịch vụ công)	
1	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học
2	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở
3	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã
4	Tuyển sinh trung học cơ sở
5	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo
II. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (12 dịch vụ công)	
1	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
2	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
3	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
4	Công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
5	Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”
6	Xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm
7	Xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa

STT	Tên thủ tục
8	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện
9	Thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện
10	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng
11	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng
12	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng
III. Lĩnh vực Tài Nguyên và Môi trường (02 dịch vụ công)	
1	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
2	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý
IV. Lĩnh vực Xây dựng (10 dịch vụ công)	
1	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.
2	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.
3	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh.
4	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
5	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

STT	Tên thủ tục
6	Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
7	Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
8	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
9	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ
10	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện

V. Lĩnh vực Tư pháp (08 Dịch vụ công)

1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
2	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
3	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
4	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)
5	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
6	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
7	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực

STT	Tên thủ tục
8	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
VI. Lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội (01 dịch vụ công)	
1	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội
VII. Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư (14 Dịch vụ công)	
1	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)
3	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
4	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
5	Đăng ký thành lập hợp tác xã
6	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
7	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
8	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
9	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã
10	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh
11	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

STT	Tên thủ tục
12	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
14	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh
C	CẤP XÃ (11 Dịch vụ công)
I. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (01 Dịch vụ công)	
1	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
II. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (7 dịch vụ công)	
1	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm
2	Xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa
3	Thông báo tổ chức lễ hội cấp xã
4	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng
5	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng
6	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng
7	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
III. Lĩnh vực Tư pháp (03 dịch vụ công)	

STT	Tên thủ tục
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
2	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
3	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận

PHỤ LỤC II

DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẬU GIANG

STT	TÊN THỦ TỤC
A	CẤP TỈNH (1.198 dịch vụ công)
I. Sở Giáo dục và Đào tạo (53 dịch vụ công)	
1	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục
2	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục
3	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại
4	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông
5	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)
6	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học
7	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú
8	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục
9	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú
10	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)
11	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh
12	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại

STT	TÊN THỦ TỤC
13	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên
14	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên
15	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục
16	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục
17	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại
18	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên
19	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên
20	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học
21	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục
22	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại
23	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học
24	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học
25	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục
26	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục
27	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại
28	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập
29	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập
30	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

STT	TÊN THỦ TỤC
31	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
32	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học
33	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học
34	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại
35	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
36	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục
37	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
38	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư và trường phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
39	Phê duyệt liên kết giáo dục
40	Gia hạn, điều chỉnh liên kết giáo dục
41	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết giáo dục
42	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
43	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
44	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

STT	TÊN THỦ TỤC
45	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
46	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
47	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
48	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (Xét tuyển sinh vào trường PTDTNT)
49	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông
50	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin
51	Tuyển sinh trung học phổ thông
52	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ
53	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam
II. Sở Nội vụ (78 dịch vụ công)	
1	Thủ tục thi tuyển công chức
2	Thủ tục xét tuyển công chức
3	Thủ tục tiếp nhận vào làm công chức
4	Thủ tục thi tuyển viên chức
5	Thủ tục xét tuyển viên chức
6	Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức

STT	TÊN THỦ TỤC
7	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
8	Thủ tục tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh
9	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc
10	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề
11	Thủ tục tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề
12	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đợt xuất
13	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho gia đình
14	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại
15	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
16	Thủ tục đăng ký sửa đổi Hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
17	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
18	Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích
19	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam
20	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh
21	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh
22	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

STT	TÊN THỦ TỤC
	có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
23	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
24	Thủ tục thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
25	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
26	Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của Hiến chương
27	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của Hiến chương của tổ chức
28	Thủ tục thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của Hiến chương của tổ chức
29	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP
30	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
31	Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
32	Thủ tục thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
33	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
34	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC
35	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
36	Thủ tục Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo
37	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
38	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
39	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
40	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo
41	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh
42	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh
43	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh
44	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh
45	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh
46	Thủ tục thành lập hội
47	Thủ tục Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường

STT	TÊN THỦ TỤC
48	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội
49	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội
50	Thủ tục đổi tên hội
51	Thủ tục hội tự giải thể
52	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện
53	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
54	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
55	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ
56	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ
57	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
58	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động
59	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ
60	Thủ tục đổi tên quỹ
61	Thủ tục quỹ tự giải thể
62	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
63	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
64	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
65	Thủ tục thẩm định thành lập tổ chức hành chính

STT	TÊN THỦ TỤC
66	Thủ tục thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính
67	Thủ tục thẩm định giải thể tổ chức hành chính
68	Thủ tục thẩm định đề án vị trí việc làm
69	Thủ tục thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm
70	Thủ tục thẩm định số lượng người làm việc
71	Thủ tục thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc
72	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh
73	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh
74	Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh
75	Thủ tục phân loại đơn vị hành chính cấp xã
76	Thủ tục thẩm định thành lập mới ấp, khu vực
77	Thủ tục cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ
78	Thủ tục cấp bản sao và chứng thực lưu trữ
III. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (118 dịch vụ công)	
1	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
2	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương
3	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
4	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
5	Cấp giấy phép khai quật khảo cổ

STT	TÊN THỦ TỤC
6	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
7	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích
8	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật
11	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích
12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích
13	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích
14	Cấp giấy phép phổ biến phim
15	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)
16	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật
17	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ
18	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật
19	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng
20	Cấp giấy phép tổ chức Trại sáng tác điêu khắc
21	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam
22	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm

STT	TÊN THỦ TỤC
23	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại
24	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại
25	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại
26	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại
27	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại
28	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)
29	Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)
30	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương
31	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu
32	Thủ tục Đăng ký tổ chức lễ hội (cấp tỉnh)
33	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội
34	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường
35	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường
36	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo

STT	TÊN THỦ TỤC
37	Tiếp nhận hồ sơ Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
38	Cấp phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại địa bàn tỉnh
39	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại địa bàn tỉnh
40	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại địa bàn tỉnh
41	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
42	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương
43	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu ở địa phương
44	Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu
45	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu
46	Thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam
47	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam
48	Thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam
49	Tiếp nhận hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình

STT	TÊN THỦ TỤC
50	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
51	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
52	Tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)
53	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
54	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
55	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
56	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
57	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
58	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
59	Cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình
60	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình
61	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ
62	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp
63	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao
64	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận

STT	TÊN THỦ TỤC
65	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng
66	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức
67	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức
68	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
69	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga
70	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf
71	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông
72	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo
73	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate
74	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn
75	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards và Snooker
76	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn
77	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay

STT	TÊN THỦ TỤC
78	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao
79	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ
80	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo
81	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness
82	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng
83	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí
84	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh
85	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam
86	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển
87	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá
88	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt
89	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin
90	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí

STT	TÊN THỦ TỤC
91	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao
92	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném
93	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu
94	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao
95	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ
96	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao
97	Công nhận điểm du lịch
98	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
99	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
100	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
101	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành
102	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể
103	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản
104	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài

STT	TÊN THỦ TỤC
105	Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế
106	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm
107	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài
108	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện
109	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của DN KD dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy
110	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài
111	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài
112	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
113	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
114	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
115	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
116	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
117	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
118	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
IV. Sở Khoa học và Công nghệ (52 dịch vụ công)	

STT	TÊN THỦ TỤC
1	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
2	Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ <i>(đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)</i>
3	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ <i>(đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)</i>
4	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ <i>(đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)</i>
5	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ <i>(đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)</i>
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
7	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
8	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
10	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
11	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ
12	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu
13	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu
14	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến
15	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ

STT	TÊN THỦ TỤC
16	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ
17	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ
18	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
19	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (<i>trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ</i>)
20	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (<i>trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ</i>)
21	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ
22	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
23	Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
24	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
25	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.
26	Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.
27	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước
28	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia

STT	TÊN THỦ TỤC
29	Thủ tục xem xét kéo dài thời gian công tác khi đủ tuổi nghỉ hưu cho cá nhân giữ chức danh khoa học, chức danh công nghệ tại tổ chức khoa học và công nghệ công lập
30	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
31	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
32	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
33	Thủ tục đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
34	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
35	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
36	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ
37	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác
38	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu

STT	TÊN THỦ TỤC
39	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận
40	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định
41	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu
42	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp
43	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia
44	Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ
45	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận
46	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh
47	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành
48	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành
49	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng
50	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng
51	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu
52	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân

STT	TÊN THỦ TỤC
V. Sở Tài nguyên và Môi trường (42 dịch vụ công)	
1	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu
2	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
3	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất
4	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý
5	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
6	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
7	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
8	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm
9	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm
10	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm
11	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm
12	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm
13	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm
14	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

STT	TÊN THỦ TỤC
15	Gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
16	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước
17	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất
18	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh
19	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước
20	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện, thủy lợi
21	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành
22	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
23	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch
24	Chấp thuận tiến hành khảo sát tại thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản
25	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình
26	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản
27	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản
28	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản
29	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản
30	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản
31	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản

STT	TÊN THỦ TỤC
32	Đóng cửa mỏ khoáng sản
33	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
34	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
35	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
36	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản
37	Cấp giấy phép môi trường
38	Cấp đổi giấy phép môi trường
39	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường
40	Cấp lại giấy phép môi trường
41	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
42	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)
VI. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (87 dịch vụ công)	
1	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón
3	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật
4	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành (áp dụng cho việc tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm thuộc lĩnh vực: Trồng trọt và bảo vệ thực vật)
5	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính

STT	TÊN THỦ TỤC
6	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý
7	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức
8	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh
9	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác
10	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
11	Phê duyệt Kế hoạch Khuyến nông địa phương cấp tỉnh
12	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y
13	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y
14	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn
17	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)
18	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)
19	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực
20	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá
21	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)

STT	TÊN THỦ TỤC
22	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản;
23	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn);
24	Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh
25	Thủ tục thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh
26	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
27	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
28	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
29	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
30	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
31	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC
32	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh
33	Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
34	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
35	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
36	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.
37	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
38	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ
39	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý
40	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ
41	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
42	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý
43	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC
44	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.
45	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.
46	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh
47	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
48	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
49	Bố trí, ổn định dân cư ngoài tỉnh
50	Công nhận làng nghề
51	Công nhận Làng nghề truyền thống
52	Công nhận Nghề truyền thống
53	Hỗ trợ dự án liên kết
54	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật
55	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y
56	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn
57	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản
58	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại
59	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn

STT	TÊN THỦ TỤC
60	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản
61	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật đối với các vùng, cơ sở có Giấy chứng nhận bị rách, cũ nát hoặc bị mất có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận (trên cạn hoặc thủy sản)
62	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận
63	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận
64	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận
65	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng
66	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn
67	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)
68	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)
69	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá
70	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên
71	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản
72	Xóa đăng ký tàu cá
73	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá

STT	TÊN THỦ TỤC
74	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá
75	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá
76	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
77	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
78	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước
79	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp
80	Thủ tục phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh
81	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập
82	Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh).
83	Công nhận, công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp
84	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)
85	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên
86	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu
87	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ
VII. Sở Giao thông vận tải (85 dịch vụ công)	

STT	TÊN THỦ TỤC
1	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS
2	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào
3	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia.
4	Thủ tục Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia
5	Thủ tục Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào
6	Thủ tục Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia
7	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào
8	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc
9	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia
10	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia
11	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia
12	Thủ tục Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào
13	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào
14	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới
15	Thủ tục Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia

STT	TÊN THỦ TỤC
16	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia
17	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia
18	Thủ tục Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia
19	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
20	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
21	Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ
22	Đấu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ đang khai thác
23	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác
24	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác
25	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn giao thông đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý.
26	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công nút giao đấu nối vào hệ thống đường địa phương.
27	Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào hệ thống đường địa phương.

STT	TÊN THỦ TỤC
28	Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn giao thông đường đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý
29	Cấp phép xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với hệ thống đường đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý.
30	Phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa
31	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo
32	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô
33	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng
34	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng
35	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng
36	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyên đến
37	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
38	Công bố lại trạm dừng nghỉ trên tuyến đường do địa phương quản lý (trừ tuyến Quốc lộ)
39	Công bố trạm dừng nghỉ trên tuyến đường do địa phương quản lý (trừ tuyến Quốc lộ)

STT	TÊN THỦ TỤC
40	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn và chứng chỉ chuyên môn.
41	Dự học, thi, kiểm tra để được cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn và chứng chỉ chuyên môn.
42	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
43	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
44	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.
45	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
46	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
47	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa.
48	Công bố lại cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương
49	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương
50	Cấp lại Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động

STT	TÊN THỦ TỤC
51	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
52	Cấp Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động
53	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác
54	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác.
55	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
56	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
57	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
58	Gia hạn cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương
59	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương
60	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa.
61	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa

STT	TÊN THỦ TỤC
62	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất
63	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn
64	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong tỉnh Hậu Giang
65	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác.
66	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
67	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý.
68	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý.
69	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý.
70	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý.
71	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.
72	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.

STT	TÊN THỦ TỤC
73	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
74	Công bố hoạt động bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
75	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
76	Gia hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý.
77	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương đang khai thác (<i>đối với công trình lưới điện hạ áp có chiều dài từ 50m trở lên</i>).
78	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương đang khai thác (<i>đối với công trình lưới điện hạ áp có chiều dài từ 50m trở lên</i>).
79	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trên các tuyến hệ thống đường bộ được xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo (đường tỉnh và quốc lộ được ủy thác quản lý)
80	Cho ý kiến dự án xây dựng và chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình liên quan đến giao thông đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương.
81	Đổi Giấy phép lái xe hoặc Bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam
82	Đổi Giấy phép lái xe hoặc Bằng lái xe của nước ngoài.
83	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp
84	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
85	Cấp mới Giấy phép lái xe
VIII. Sở Xây dựng (27 dịch vụ công)	

STT	TÊN THỦ TỤC
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng
2	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước
3	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động
4	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin
5	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh
6	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh
7	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, thuê mua
8	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Hậu Giang
9	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C.
10	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C.

STT	TÊN THỦ TỤC
11	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).
12	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).
13	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).
14	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp).
15	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài.
16	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp).
17	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề.
18	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.
19	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.
20	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh quyết định việc đầu tư
21	Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP

STT	TÊN THỦ TỤC
22	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP
23	Thủ tục giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP
24	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài
25	Thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước
26	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước
27	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước
IX. Sở Tư pháp (124 dịch vụ công)	
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
3	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên
4	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh
5	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư
6	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân
7	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
8	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
9	Hợp nhất công ty luật

STT	TÊN THỦ TỤC
10	Sáp nhập công ty luật
11	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật
12	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài
13	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam
14	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
15	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật
16	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật
17	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh
18	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật
19	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật
20	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật
21	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng
22	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
23	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
24	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

STT	TÊN THỦ TỤC
25	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
26	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
27	Cấp lại Thẻ công chứng viên
28	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trong trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng
29	Thành lập Văn phòng công chứng
30	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng
31	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng
32	Hợp nhất Văn phòng công chứng
33	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất
34	Sáp nhập Văn phòng công chứng
35	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập
36	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng
37	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng
38	Thành lập Hội công chứng viên
39	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp
40	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
41	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp

STT	TÊN THỦ TỤC
42	Cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp
43	Đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp
44	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp
45	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp
46	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng giám định tư pháp
47	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất
48	Cấp Thẻ đấu giá viên
49	Cấp lại Thẻ đấu giá viên
50	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
51	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
52	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
53	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản
54	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến
55	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản
56	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

STT	TÊN THỦ TỤC
57	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác
58	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
59	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
60	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác
61	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
62	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
63	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
64	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
65	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên
66	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
67	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc

STT	TÊN THỦ TỤC
68	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác
69	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại
70	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại
71	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
72	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động
73	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác
74	Thay đổi tên gọi, Trưởng Chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
75	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài

STT	TÊN THỦ TỤC
76	Lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư
77	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật
78	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
79	Chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý
80	Yêu cầu trợ giúp pháp lý
81	Cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý
82	Cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý
83	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
84	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
85	Giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý
86	Rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý
87	Thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý
88	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại
89	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại
90	Đăng ký hành nghề và cấp thẻ Thừa phát lại
91	Cấp lại thẻ Thừa phát lại
92	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại
93	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại

STT	TÊN THỦ TỤC
94	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại
95	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại
96	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại
97	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại
98	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại
99	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại
100	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại
101	Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)
102	Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)
103	Thủ tục Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài
104	Phục hồi danh dự
105	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường
106	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại

STT	TÊN THỦ TỤC
107	Giải quyết việc nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng
108	Giải quyết nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi
109	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
110	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
111	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam
112	Nhập quốc tịch Việt Nam
113	Trở lại quốc tịch Việt nam ở trong nước
114	Cấp Giấy xác nhận là người có quốc tịch Việt Nam ở trong nước
115	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước
116	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
117	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
118	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)
119	Cấp bản sao từ sổ gốc

STT	TÊN THỦ TỤC
120	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
121	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
122	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
123	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
124	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất
X. Sở Tài chính (29 dịch vụ công)	
1	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh.
2	Quyết định giá thuộc thẩm quyền cấp tỉnh.
3	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội.
4	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư.

STT	TÊN THỦ TỤC
5	Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư.
6	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước.
7	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
8	Quyết định điều chuyển tài sản công.
9	Quyết định bán tài sản công
10	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.
11	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công.
12	Quyết định thanh lý tài sản công
13	Quyết định tiêu hủy tài sản công.
14	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.
15	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công.
16	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê.
17	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết.
18	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc.

STT	TÊN THỦ TỤC
19	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án.
20	Mua quyền hóa đơn.
21	Mua hóa đơn lẻ.
22	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản.
23	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của tổ chức, cá nhân tham gia mua, thuê tài sản, nhận chuyển nhượng, thuê quyền khai thác tài sản công.
24	Thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước.
25	Chi thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên.
26	Thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu.
27	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.
28	Cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị thuộc địa phương.
29	Thủ tục xử lý miễn lãi các khoản lãi chậm nộp của Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp
XI. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (118 dịch vụ công)	

STT	TÊN THỦ TỤC
1	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ
2	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác
3	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
4	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”
5	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an
6	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
7	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an
8	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh
9	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động
10	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an
11	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý
12	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý

STT	TÊN THỦ TỤC
13	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tình quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình
14	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ
15	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng
16	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
17	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
18	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày
19	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế
20	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng
21	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
22	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên
23	Hưởng lại chế độ ưu đãi
24	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần
25	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ

STT	TÊN THỦ TỤC
26	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công
27	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú
28	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng
29	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
30	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
31	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh
32	Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết
33	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
34	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
35	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi.
36	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến

STT	TÊN THỦ TỤC
37	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a
38	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh
39	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm
40	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp
41	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp
42	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp
43	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)
44	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)
45	Giải quyết hỗ trợ học nghề
46	Thông báo về việc tìm việc làm hàng tháng
47	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
48	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp
49	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
50	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
51	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

STT	TÊN THỦ TỤC
52	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp
53	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
54	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật
55	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
56	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
57	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
58	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
59	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
60	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B; Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện, doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)..
61	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hoá (nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)
62	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa.
63	Đăng ký hợp đồng cá nhân

STT	TÊN THỦ TỤC
64	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết
65	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày
66	Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày
67	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài
68	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
69	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
70	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
71	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B; Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện, doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).
72	Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động
73	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động

STT	TÊN THỦ TỤC
74	Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp
75	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu".
76	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động
77	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
78	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể
79	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động
80	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
81	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
82	Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III).
83	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC
84	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp
85	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp
86	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp
87	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp
88	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
89	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
90	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
91	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài

STT	TÊN THỦ TỤC
92	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận
93	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận
94	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực
95	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực
96	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực
97	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận
98	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
99	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
100	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

STT	TÊN THỦ TỤC
101	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài
102	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập
103	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập
104	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn
105	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
106	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị
107	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập
108	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực
109	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện
110	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
111	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện

STT	TÊN THỦ TỤC
112	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
113	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân
114	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
115	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
116	Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện
117	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
118	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
XII. Sở Y tế (117 dịch vụ công)	
1	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1 của Thông tư số 29/2015/TT-BYT
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề được
3	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm
5	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Thông tư số 29/2015/TT-BYT

STT	TÊN THỦ TỤC
6	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1 của Thông tư số 29/2015/TT-BYT
7	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1 của Thông tư số 29/2015/TT-BYT
8	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền Sở Y tế
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với điểm Sơ cấp cứu chữ thập đỏ
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm Sơ cấp cứu chữ thập đỏ
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá thuộc thẩm quyền Sở Y tế
15	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập)
16	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh
17	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà

STT	TÊN THỦ TỤC
18	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc
19	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả
20	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
21	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm
22	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh
23	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.
24	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
25	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
26	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.
27	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.
28	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
29	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế

STT	TÊN THỦ TỤC
30	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc
31	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm c, d, đ, e, g Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền Sở Y tế
32	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)
33	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm
34	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
35	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
36	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng
37	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm
38	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền

STT	TÊN THỦ TỤC
39	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo
40	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng
41	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh
42	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt
43	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
44	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
45	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
46	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế
47	Cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế

STT	TÊN THỦ TỤC
48	Cho phép đối với cá nhân trong nước, nước ngoài thực hiện khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế
49	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế
50	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
51	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
52	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm
53	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế
54	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng
55	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kệ thuốc
56	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố.
57	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện
58	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ, chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Sở Y tế
59	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế

STT	TÊN THỦ TỤC
60	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
61	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
62	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ
63	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự
64	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A
65	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế
66	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất
67	Công nhận cơ sở đủ điều kiện thực hiện can thiệp y tế để xác định lại giới tính đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của y tế ngành, bệnh viện tư nhân thuộc địa bàn quản lý
68	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.
69	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.
70	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi

STT	TÊN THỦ TỤC
71	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất không vì mục đích thương mại
72	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực
73	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất;
74	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ có kinh doanh thuốc chất gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất
75	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực;
76	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực không vì mục đích thương mại
77	Đánh giá đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc
78	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại
79	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt bán lẻ thuốc đối với cơ sở có kinh doanh thuốc chất gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất

STT	TÊN THỦ TỤC
80	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực (cơ sở bán lẻ thuốc theo Thông tư 02/2018/TT-BYT)
81	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực (cơ sở phân phối thuốc theo Thông tư 03/2018/TT-BYT)
82	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc chứa tiền chất;
83	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc
84	Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
85	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)
86	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm
87	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ
88	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D
89	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế
90	Giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

STT	TÊN THỦ TỤC
91	Giám định để thực hiện chế độ tử tuất cho thân nhân của người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc hưởng trợ cấp tuất hàng tháng
92	Giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc
93	Giám định tai nạn lao động tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc
94	Giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc
95	Giám định tổng hợp đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc
96	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước
97	Khám GDYK đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.
98	Khám GDYK lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng
99	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần
100	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai
101	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện

STT	TÊN THỦ TỤC
102	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
103	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.
104	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.
105	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót.
106	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát.
107	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát
108	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật
109	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật
110	Khám giám định mức độ mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật
111	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT
112	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT
113	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế

STT	TÊN THỦ TỤC
114	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế
115	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế
116	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động
117	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng
XIII. Ban Quản lý các khu công nghiệp (30 dịch vụ công)	
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư
2	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
3	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư
4	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
5	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP
6	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)
7	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)
8	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý
9	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý
13	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý
14	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý
15	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý
16	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
17	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý

STT	TÊN THỦ TỤC
18	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý
19	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
20	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài
21	Đăng ký hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày
22	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp
23	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
24	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở
25	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)
26	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

STT	TÊN THỦ TỤC
27	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)
28	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)
29	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)
30	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)
XIV. Sở Thông tin và Truyền thông (33 dịch vụ công)	
1	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
2	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
3	Cấp giấy phép bưu chính
4	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
5	Cấp giấy phép hoạt động in

STT	TÊN THỦ TỤC
6	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài
7	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (cấp địa phương)
8	Cấp giấy phép tổ chức hội chợ triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm
9	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
10	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
11	Cấp lại Giấy phép bưu chính khi hết hạn
12	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
13	Cấp phép thiết lập Trang thông tin điện tử tổng hợp
14	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính
15	Cho phép hợp báo (nước ngoài)
16	Cho phép hợp báo (trong nước)
17	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu
18	Đăng ký hoạt động cơ sở in
19	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu
20	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
21	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
22	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bưu chính

STT	TÊN THỦ TỤC
23	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
24	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính
25	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin
26	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in
27	Thông báo thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
28	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng
29	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G2,G3,G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2,G3,G4 trên mạng.
30	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng
31	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt

STT	TÊN THỦ TỤC
32	Thông báo thay đổi thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng
33	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài
XV. Sở Công Thương (112 dịch vụ công)	
1	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
2	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
4	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
7	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
8	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải
10	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai

STT	TÊN THỦ TỤC
11	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
13	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
20	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải
23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai
24	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
25	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
26	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ

STT	TÊN THỦ TỤC
27	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
28	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh
29	Cấp Giấy phép bán buôn rượu
30	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
31	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương
32	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương
33	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03 MW đặt tại địa phương
34	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương
35	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP
36	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn
37	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí
38	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa
39	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.

STT	TÊN THỦ TỤC
40	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động
41	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)
42	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)
43	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
44	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
45	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
46	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
47	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
48	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
49	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa
50	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
51	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
52	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
53	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

STT	TÊN THỦ TỤC
54	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
55	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
56	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
57	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải
58	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải
59	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai
60	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
61	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
62	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ
63	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
64	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu
65	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
66	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
67	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
68	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
69	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
70	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

STT	TÊN THỦ TỤC
71	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
72	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
73	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
74	Cấp lại thẻ an toàn điện
75	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
76	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
77	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu
78	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
79	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương
80	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương
81	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03 MW đặt tại địa phương
82	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương
83	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
84	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
85	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

STT	TÊN THỦ TỤC
86	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ
87	Cấp Thông báo xác nhận công bố sản phẩm nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng
88	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
89	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép
90	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại
91	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
92	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương
93	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
94	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
95	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
96	Đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ giám định thương mại
97	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
98	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

STT	TÊN THỦ TỤC
99	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini
100	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại
101	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²
102	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
103	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
104	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
105	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện
106	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện
107	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
108	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở
109	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp
110	Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

STT	TÊN THỦ TỤC
111	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
112	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
XVI. Sở Kế hoạch và Đầu tư (93 dịch vụ công)	
1	Thành lập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập
2	Hợp nhất, sáp nhập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập, hoặc được giao quản lý
3	Chia, tách công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc được giao quản lý
4	Tạm ngừng kinh doanh công ty TNHH một thành viên
5	Giải thể công ty TNHH một thành viên
6	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
7	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
8	Thông báo chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
9	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo
10	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo
11	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo
12	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo
13	Thủ tục đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên
14	Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn
15	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp

STT	TÊN THỦ TỤC
16	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất
17	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất
18	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất
19	Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất
20	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản
21	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng
22	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản
23	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại
24	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh.
25	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh.
26	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh.

STT	TÊN THỦ TỤC
27	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế
28	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
29	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
30	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội
31	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần
32	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty
33	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty
34	Đăng ký thành lập công ty hợp danh
35	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết
36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)
37	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)
38	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh
39	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án
40	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)
41	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

STT	TÊN THỦ TỤC
42	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)
43	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết
44	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
45	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội
46	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết
47	Chia, tách công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc được giao quản lý
48	Hợp nhất, sáp nhập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập, hoặc được giao quản lý
49	Tạm ngừng kinh doanh công ty TNHH một thành viên
50	Thành lập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập
51	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)
52	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp
53	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp
54	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư
55	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)
56	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	TÊN THỦ TỤC
57	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
58	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
59	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
60	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh
61	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh
62	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)
63	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)
64	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh
65	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh
66	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh
67	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC
68	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh
69	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh
70	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh
71	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh
72	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh
73	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
74	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
75	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
76	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
77	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài
78	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ
79	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã

STT	TÊN THỦ TỤC
80	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)
81	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
82	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia
83	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất
84	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập
85	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách
86	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
87	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã
88	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
89	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã
90	Giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã
91	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
92	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã
93	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã
B	CẤP HUYỆN (181 dịch vụ công)
I. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (27 dịch vụ công)	
1	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục

STT	TÊN THỦ TỤC
2	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục
3	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại
4	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ
5	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)
6	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục
7	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục
8	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại
9	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học
10	Giải thể trường tiểu học
11	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục
12	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục
13	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại
14	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở
15	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)
16	Tiếp nhận đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở
17	Thuyên chuyển đối tượng học bỏ túc trung học cơ sở
18	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục
19	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú

STT	TÊN THỦ TỤC
20	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục
21	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú
22	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú
23	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng
24	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại
25	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
26	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
27	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
II. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (6 dịch vụ công)	
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
3	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
5	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
6	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
III. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (10 dịch vụ công)	

STT	TÊN THỦ TỤC
1	Cấp giấy phép môi trường
2	Cấp đổi giấy phép môi trường
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường
4	Cấp lại giấy phép môi trường
5	Đăng ký khai thác nước dưới đất
6	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh
7	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất
8	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân.
9	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện
10	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện
IV. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (11 dịch vụ công)	
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện
2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện.
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)
5	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi do UBND cấp tỉnh phân cấp (UBND huyện phê duyệt)

STT	TÊN THỦ TỤC
6	Bố trí ổn định dân cư trong huyện
7	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu
8	Thủ tục Xác nhận bảng kê lâm sản
9	Phê duyệt Kế hoạch Khuyến nông địa phương cấp huyện
10	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý của một huyện)
11	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý của một huyện)
V. Lĩnh vực Tư pháp (24 dịch vụ công)	
	Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc
9	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
10	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ, cá nhân
11	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài

STT	TÊN THỦ TỤC
12	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
13	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)
14	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
15	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
16	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
17	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản
18	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản
19	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản
20	Cấp bản sao từ sổ gốc
21	Thủ tục Phục hồi danh dự cấp huyện
22	Thủ tục Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại cấp huyện
23	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải
VI. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội (18 dịch vụ công)	
1	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền
2	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh
3	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài
4	Thăm viếng mộ liệt sĩ

STT	TÊN THỦ TỤC
5	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
6	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng LĐ-TB&XH .
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
8	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng LĐ-TB&XH cấp.
9	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng
10	Trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
11	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
12	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
13	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp
14	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng
15	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân
16	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng
17	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng
18	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.
VII. Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông (06 dịch vụ công)	

STT	TÊN THỦ TỤC
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
3	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
4	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
5	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy
6	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy
VIII. Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư (06 dịch vụ công)	
1	Đăng ký khi hợp tác xã chia
2	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất
3	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập
4	Đăng ký khi hợp tác xã tách
5	Giải thể tự nguyện hợp tác xã
6	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã
IX. Lĩnh vực Sở Nội vụ (29 dịch vụ công)	
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội
2	Thủ tục thành lập hội
3	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội
4	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội
5	Thủ tục đổi tên hội

STT	TÊN THỦ TỤC
6	Thủ tục hội tự giải thể
7	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội
8	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
9	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
10	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
11	Thủ tục thẩm định thành lập tổ chức hành chính
12	Thủ tục thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính
13	Thủ tục thẩm định giải thể tổ chức hành chính
14	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
15	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến
16	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở
17	Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến cho cá nhân
18	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề
19	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất
20	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại
21	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho gia đình
22	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo
23	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc huyện
24	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có

STT	TÊN THỦ TỤC
	địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện
25	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện
26	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện
27	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện
28	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện
29	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
X. Lĩnh vực Công Thương (13 dịch vụ công)	
1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
4	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
5	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
6	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
8	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu
10	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu

STT	TÊN THỦ TỤC
11	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
12	Cấp lại Giấy Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
13	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
XI. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (11 dịch vụ công)	
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện
2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện.
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)
5	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi do UBND cấp tỉnh phân cấp (UBND huyện phê duyệt)
6	Bố trí ổn định dân cư trong huyện
7	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu
8	Thủ tục Xác nhận bảng kê lâm sản
9	Phê duyệt Kế hoạch Khuyến nông địa phương cấp huyện
10	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý của một huyện)
11	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý của một huyện)
XII. Lĩnh vực Tài chính (11 dịch vụ công)	
1	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư.

STT	TÊN THỦ TỤC
2	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
3	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước.
4	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
5	Quyết định điều chuyển tài sản công.
6	Quyết định bán tài sản công
7	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.
8	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công.
9	Quyết định thanh lý tài sản công
10	Quyết định tiêu hủy tài sản công.
11	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.
XIII. Lĩnh vực Giao thông vận tải (09 dịch vụ công)	
1	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.
2	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
4	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa.
5	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành

STT	TÊN THỦ TỤC
	chính cấp tỉnh khác.
7	Xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa.
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.
C	CẤP XÃ (109 dịch vụ công)
I. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (04 dịch vụ công)	
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
3	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
4	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)
II. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (02 dịch vụ công)	
1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường
2	Hòa giải tranh chấp đất đai
III. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (10 dịch vụ công)	
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
3	Thủ tục nhận hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện).
4	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu

STT	TÊN THỦ TỤC
5	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh
6	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai
7	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.
8	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.
9	Phê duyệt Kế hoạch Khuyến nông địa phương cấp xã
10	Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa
IV. Lĩnh vực Tư pháp (37 dịch vụ công)	
1	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
3	Đăng ký khai sinh
4	Đăng ký kết hôn
5	Đăng ký nhận cha, mẹ, con
6	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con
7	Đăng ký khai tử
8	Đăng ký khai sinh lưu động
9	Đăng ký kết hôn lưu động
10	Đăng ký khai tử lưu động
11	Đăng ký giám hộ

STT	TÊN THỦ TỤC
12	Đăng ký chấm dứt giám hộ
13	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch
14	Đăng ký lại khai sinh
15	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
16	Đăng ký lại kết hôn
17	Đăng ký lại khai tử
18	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
19	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
20	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
21	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)
22	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
23	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
24	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
25	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
26	Chứng thực di chúc
27	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
28	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở

STT	TÊN THỦ TỤC
29	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
30	Cấp bản sao từ sổ gốc
31	Thủ tục Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại cấp xã
32	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật
33	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
34	Bầu hòa giải viên
35	Bầu Tổ trưởng tổ hòa giải
36	Thôi làm hòa giải viên
37	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên
V. Lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội (18 dịch vụ công)	
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công
2	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
3	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
4	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở
5	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai tang
6	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016 - 2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
7	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm
8	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm
9	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn

STT	TÊN THỦ TỤC
10	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
11	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
12	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em
13	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế
14	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình
15	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng
16	Hoãn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng
17	Miễn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng
18	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện
VI. Lĩnh vực Tài chính (11 dịch vụ công)	
1	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư.
2	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
3	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước.
4	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
5	Quyết định điều chuyển tài sản công.
6	Quyết định bán tài sản công
7	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

STT	TÊN THỦ TỤC
8	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công.
9	Quyết định thanh lý tài sản công
10	Quyết định tiêu hủy tài sản công.
11	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.
VII. Lĩnh vực Nội vụ (15 dịch vụ công)	
1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị
2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề
3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất
4	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình
5	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
6	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng
7	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
8	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
9	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
10	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
11	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung
12	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã
13	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác

STT	TÊN THỦ TỤC
14	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung
15	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
VIII. Lĩnh vực Giao thông vận tải (09 dịch vụ công)	
1	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện.
2	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
4	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa.
5	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác.
7	Xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa.
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa.
IX. Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư (03 dịch vụ công)	
1	Thông báo thành lập tổ hợp tác.
2	Thông báo thay đổi tổ hợp tác.
3	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác.